

Từ 1-1-2009, Luật Thuế Thu nhập cá nhân có hiệu lực. Đây là sự kiện pháp lý quan trọng có ảnh hưởng tới rất nhiều người dân. Tâm trạng chung của nhiều cá nhân trong diện chịu thuế và ngay cả các cơ quan thực thi vẫn băn khoăn, đặc biệt là trước những phát sinh mà Luật không lường trước. Ban biên tập Tạp chí Pháp lý giới thiệu cụ thể, chi tiết những vấn đề nổi cộm trong Luật để người dân quan tâm thực hiện.

Luật Thuế Thu nhập cá nhân:

Giải đáp những vấn đề người dân

quan tâm

Ngô Hằng

Thuế sẽ được “đánh” thế nào?

Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công là tổng số thuế được tính theo từng bậc thu nhập và thuế suất tương ứng theo biểu luỹ tiến từng phần, trong đó số thuế tính theo từng bậc thu nhập được xác định bằng thu nhập tính thuế của bậc thu nhập nhân (x) với thuế suất tương ứng của bậc thu nhập đó.

Ví dụ: Ông A là cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công trong tháng là 10 triệu đồng. Ông A phải nuôi 02 con dưới 18 tuổi; trong tháng ông phải nộp các khoản bảo hiểm bắt buộc là: 5% bảo hiểm xã hội, 1% bảo hiểm y tế trên tiền lương; trong tháng ông A không đóng góp từ thiện, nhân đạo, khuyến học.

Thuế thu nhập cá nhân ông A tạm nộp trong tháng được xác định như sau:

- Ông A được giảm trừ khống thuế chịu thuế các khoản sau:

+ Cho bản thân là: 4 triệu đồng;

+ Cho 02 người phụ thuộc (2 con) là: 1,6 triệu đồng $x 2 = 3,2$ triệu đồng;

+ Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế là: 10 triệu đồng $\times 6\% = 0,6$ triệu đồng

Tổng cộng các khoản được giảm trừ là:

$$4 + 3,2 + 0,6 = 7,8 \text{ triệu đồng}$$

- Thu nhập tính thuế áp vào biểu thuế luỹ tiến từng phần để tính số thuế phải nộp là: 10 triệu đồng - 7,8 triệu đồng = 2,2 triệu đồng.

- Như vậy sau khi giảm trừ các khoản theo quy định, thu nhập tính thuế của ông A được xác định thuộc bậc 1 của biểu luỹ tiến từng phần là:

$$2,2 \text{ triệu đồng} \times 5\% = 0,11 \text{ triệu đồng}$$

Tổng số thuế phải nộp trong tháng là: 0,11 triệu đồng.

Có mã số thuế, quyền lợi mới đảm bảo

Theo Nghị định 100 hướng dẫn Luật Thuế thu nhập cá nhân, người nộp thuế phải có mã số thuế thì mới được giảm trừ gia cảnh, được giảm thuế khi thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, đặc biệt là gặp bệnh hiểm nghèo. Ngoài ra, nếu có thu nhập không thường xuyên, thu nhập vãng lai từ giảng dạy, viết sách... với tổng mức thu nhập từ 500.000 đồng/lần trở lên, người nộp thuế sẽ bị tạm khấu trừ 10% nếu có mã số thuế (chưa có mã số thuế sẽ bị khấu trừ 20%).

Chính vì vậy, những người đang có thu nhập, nhất là những người đang nộp thuế thu nhập cao nên chủ động đi đăng ký để được cấp mã số thuế.

Đăng ký mã số thuế như thế nào?

Thủ tục đăng ký mã số thuế cực kỳ đơn giản. Chỉ những cá nhân có thu nhập bình quân tháng trên bốn triệu đồng thì mới phải đăng ký và nộp hồ sơ chứng minh người phụ thuộc.

Tờ khai đăng ký thuế TNCN đã được thiết kế rút gọn lại chỉ còn 11 chỉ tiêu phải kê khai, không cần có ảnh và không cần khai đơn vị chi trả thu nhập (thay vì 20 chỉ tiêu như tờ khai đăng ký thuế đối với người có thu nhập cao hiện hành).

Đồng thời, tổ chức chi trả thu nhập và cá nhân nộp thuế đã có MST thì được sử dụng luôn mã số đó mà không cần phải đăng ký lại (cá nhân có nhiều khoản thu nhập chịu thuế chỉ phải đăng ký một lần tại nơi mà cá nhân ấy thấy thuận tiện nhất).

Thông tư 84/2008/TT-BTC đã ghi rõ: người làm công ăn lương sẽ nhận tờ khai từ đơn vị chi trả thu nhập (từ bộ phận kế toán cơ quan đó), sau khi điền rõ các thông tin, sẽ nộp hồ sơ tập hợp lại rồi nộp cho Chi cục hay Cục Thuế (nơi đơn vị đó nộp thuế) để cơ quan chức năng tập hợp dữ liệu, xử lý.

Về cơ bản cá nhân làm việc cố định tại các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức có thu nhập từ tiền lương, tiền công, không phải khai thuế theo tháng mà trách nhiệm khai thuế, khấu trừ thuế thuộc về đơn vị chi trả thu nhập. Các đơn vị chi trả thu nhập cũng chỉ phải khai số thuế đã khấu trừ hàng tháng nếu số thuế đã khấu trừ trong tháng lớn hơn 5 triệu đồng. Trường hợp số thuế khấu trừ hàng tháng dưới 5 triệu đồng thì cơ quan chi trả thu nhập được khai theo quy.

Đăng ký và cấp mã số thuế ở đâu?

Cá nhân kinh doanh tự do: đến cơ quan thuế quận, huyện nơi người đó làm việc hoặc sinh sống, đem theo bản sao chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu và điền vào tờ khai đăng ký thuế.



Nhiều ý kiến cho rằng mức nộp Thuế TNCN chưa hợp lý với thực tế làm phát, đời sống khó khăn hiện nay

Cá nhân có thu nhập từ nhiều nguồn: từ KD, tiền lương... được chọn nơi nộp hồ sơ đăng ký thuế tại cơ quan, đơn vị chi trả thu nhập hoặc tại chi cục thuế nơi KD. Hồ sơ khai thuế sẽ khác nhau tùy theo cá nhân có thực hiện đầy đủ chế độ sổ sách kế toán hay không sẽ có hồ sơ khai thuế hay không.

Những đối tượng nào được giảm trừ gia cảnh?

Từ 1-1-2009, cá nhân có thu nhập từ kinh doanh, tiền lương, tiền công sẽ được giảm trừ gia cảnh khi tính thuế. Mức giảm trừ là 4 triệu đồng/tháng đối với người có thu nhập và 1,6 triệu đồng/tháng đối với mỗi người phụ thuộc.

Mỗi người phụ thuộc gồm: Con chưa thành niên; vợ, chồng và con đã thành niên nhưng không có khả năng lao động; con đang là sinh viên hoặc có thu nhập từ 500 ngàn đồng/tháng trở xuống; ông, bà, cha, mẹ... không có khả năng lao động có thu nhập từ 500.000 đồng/tháng trở xuống.

Mức giảm trừ tối đa khoảng 10 triệu đồng, dù nuôi 5 - 6 người phụ thuộc. Thời hạn nộp hồ sơ cho người phụ thuộc chậm nhất là 30-6-2009.

Điều cần lưu ý là người v.v ở nhà làm

nội trợ không được tính là giảm trừ của người chồng ngoại trừ trên 55 tuổi, bị tàn tật, không có khả năng lao động hoặc có thu nhập hàng tháng dưới 500.000 đồng. Cơ quan thuế không hạn chế số người phụ thuộc nhưng người có thu nhập từ nhiều nguồn được lựa chọn giảm trừ cho một loại thu nhập và đăng ký tại một nơi duy nhất.

Hồ sơ giảm trừ gồm những gì?

Theo Thông tư 84, đối tượng nộp thuế chỉ được tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc nếu đã đăng ký thuế và được cấp mã số thuế. Riêng năm 2009, trường hợp chưa đăng ký thuế thì vẫn được tạm giảm trừ gia cảnh nếu thực hiện đăng ký giảm trừ gia cảnh và có đủ hồ sơ chứng minh người phụ thuộc.

Hồ sơ giảm trừ gia cảnh nộp tại nơi nộp tờ đăng ký kê khai cấp mã số thuế. Cụ thể, hồ sơ chứng minh người phụ thuộc là con chưa thành niên gồm bản sao giấy khai sinh hoặc bản sao sổ hộ khẩu. Đối với con trên 18 tuổi bị tàn tật thì ngoài giấy tờ trên còn cần có bản sao xác nhận của cơ quan y tế từ cấp huyện trở lên hoặc bản khai có xác nhận của UBND cấp xã về mức độ tàn tật không có khả năng lao động.

Trường hợp con đang học đại học, cao

đẳng, trung học chuyên nghiệp hoặc học nghề (kể cả học ở nước ngoài), để được giảm trừ thì cần nộp bản sao giấy khai sinh hoặc bản sao sổ hộ khẩu; bản sao thẻ sinh viên hoặc bản khai có xác nhận của nhà trường hoặc các giấy tờ khác chứng minh đang theo học tại trường.

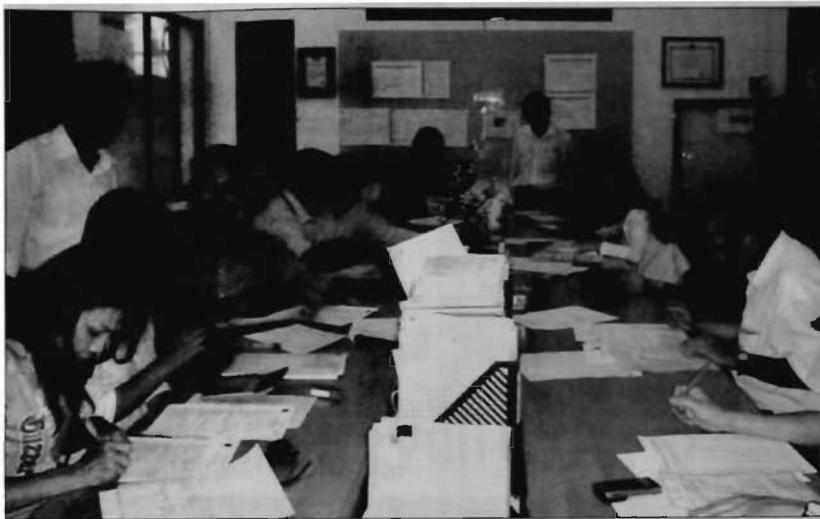
Con nuôi, con ngoài giá thú thì ngoài giấy khai sinh cần có bản sao quyết định công nhận việc nuôi con nuôi, quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Đối với vợ hoặc chồng đã hết tuổi lao động, hồ sơ giảm trừ cần bản sao sổ hộ khẩu hoặc bản sao giấy chứng nhận kết hôn. Vợ hoặc chồng trong độ tuổi lao động thì ngoài các giấy tờ trên phải có thêm bản sao xác nhận của cơ quan y tế từ cấp huyện trở lên hoặc bản khai có xác nhận của UBND cấp xã về mức độ tàn tật không có khả năng lao động.

Các trường hợp có thể được giảm trừ khác (cha, mẹ, anh chị em ruột, ông bà nội ngoại...) đã hết tuổi lao động hoặc tàn tật không có khả năng lao động) thì cần có bản sao sổ hộ khẩu hoặc giấy tờ liên quan khác để xác định rõ mối quan hệ của người phụ thuộc với đối tượng nộp thuế; và/hoặc bản sao xác nhận của cơ quan y tế cấp huyện trở lên hoặc bản khai có xác nhận của UBND cấp xã về mức độ tàn tật không có khả năng lao động.

Các khoản thu nhập nào từ tiền lương, tiền công phải chịu thuế?

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là các khoản thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền, bao gồm: Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công; Các khoản phụ cấp, trợ cấp kể cả sinh hoạt phí mà người lao động nhận được, trừ các khoản phụ cấp, trợ cấp theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công, phụ cấp quốc phòng, an ninh, phụ cấp dốc hai, nguy hiểm đối với những ngành, nghề hoặc công việc ở nơi làm việc có yếu tố dốc hai, nguy hiểm, phụ cấp thu hút, phụ cấp khu vực theo quy định của pháp luật, trợ cấp khó khăn dột xuất, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp một lần khi sinh con hoặc nhân nuôi con nuôi, trợ cấp do



Kê khai quyết toán thuế tại Cục Thuế TP.HCM

suy giảm khả năng lao động, trợ cấp hưu trí một lần, tiền tuất hàng tháng, trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm theo quy định của Bộ luật Lao động, các khoản trợ cấp khác do Bảo hiểm xã hội chi trả, trợ cấp giải quyết tệ nạn xã hội; Tiền thù lao nhận được dưới các hình thức như: tiền hoa hồng môi giới, tiền tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; tiền tham gia các dự án, đề án; tiền nhuận bút do viết sách, báo, dịch tài liệu...; Tiền nhận được do tham gia vào các hội, hiệp hội nghề nghiệp, hiệp hội kinh doanh, hội đồng quản trị doanh nghiệp, ban kiểm soát doanh nghiệp...; Các khoản lợi ích khác bằng tiền hoặc không bằng tiền mà người lao động được hưởng ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả hoặc trả hộ cho người lao động như: Tiền nhà ở, tiền điện, nước, các khoản lợi ích khác mà người sử dụng lao động chi cho người lao động phù hợp với các quy định của pháp luật như: chi trong các ngày nghỉ, lễ; thuê các dịch vụ tư vấn, thuê kê khai thuế...; Các khoản thường tháng, quý, năm, thường đột xuất, thường tháng lương thứ 13,... bằng tiền hoặc không bằng tiền (kể cả thường bằng chứng khoán), trừ một số khoản tiền thường kèm theo các danh hiệu được Nhà nước phong tặng, tiền thường kèm theo giải thưởng quốc gia, giải thưởng quốc tế, tiền thường về cải tiến kỹ thuật, sáng chế, phát minh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, tiền thường về việc phát

hiện, khai báo hành vi vi phạm pháp luật với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Thu nhập tính thuế là số còn lại sau khi đã trừ đi những khoản nào?

Thu nhập tính thuế = thu nhập chịu thuế - (giảm trừ gia cảnh + các khoản bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm ngành nghề bắt buộc + các khoản đóng góp từ thiện, nhân đạo, khuyến học).

Thông tư số 84 quy định khi xác định thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công sẽ được trừ một số khoản phụ cấp, trợ cấp và tiền thưởng trước khi tính thuế, gồm: một số khoản phụ cấp (phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với những ngành, nghề hoặc công việc ở nơi làm việc có yếu tố độc hại, nguy hiểm...); trợ cấp (trợ cấp khó khăn đột xuất, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp một lần khi sinh con, nhận con nuôi, trợ cấp do suy giảm khả năng lao động...) và một số khoản tiền thưởng

Ngoài ra, Thông tư số 84 cũng quy định, các khoản chi như: văn phòng phẩm, điện thoại, công tác phí, trang phục sẽ được trừ đi khi xác định thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công.

Các khoản có tính chất tiền lương, tiền công được hiểu thế nào?

Thông tư số 84 quy định các khoản thu

nhập chịu thuế gồm thu nhập từ tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công. Tuy nhiên, rất nhiều người dân thắc mắc không hiểu các khoản có tính chất tiền lương, tiền công là những khoản nào? Hiện nay, Bộ Tài chính và ngành Thuế chưa có hướng dẫn cụ thể về vấn đề này. Điều này dễ dẫn đến việc hiểu không đúng và rất khó để người dân thực hiện.

Bộ phận nào để tư vấn, hỗ trợ người dân về thuế TNCN?

Khi có những thắc mắc về thuế, người nộp thuế có thể tìm đến phòng, tổ tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế tại các cơ quan, đại lý, công ty tư vấn... để được tư vấn, hướng dẫn. Người có thu nhập chịu thuế có thể đăng ký tại cơ quan thuế trực tiếp quản lý đơn vị chi trả thu nhập hoặc tại chi cục thuế nơi cá nhân cư trú để được cấp mã số thuế. Mẫu biểu kê khai được cung cấp tại bất kỳ cơ quan thuế nào gần nhất hoặc có thể lấy từ trang điện tử của Tổng cục Thuế www.gdt.gov.vn. Căn cứ tờ khai thuế, cá nhân có thể tự nộp thuế tại Kho bạc Nhà nước gần nhất.

Những đối tượng phải thực hiện "quyết toán thuế"?

Người dân có vẻ hoang mang khi nghe cụm từ "quyết toán thuế". Tuy nhiên để giảm thiểu số cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công phải quyết toán thuế, chỉ những cá nhân có thu nhập trên 4 triệu đồng/tháng, cá nhân có số thuế phải nộp trong năm lớn hơn số thuế đã khấu trừ hoặc tam nộp và cá nhân có yêu cầu hoàn thuế hoặc bù trừ số thuế nộp thừa mới phải thực hiện quyết toán thuế.

Đặc biệt, những cá nhân nộp thuế khoản sẽ không phải thực hiện quyết toán thuế mà số thuế này sẽ được xác định ngay từ đầu năm trên cơ sở sự phối hợp trao đổi thông tin giữa cơ quan thuế và hội đồng tư vấn thuế xã, phường.

Với quy định này, trong tổng số khoảng 1,7 triệu cá nhân kinh doanh trong cả nước thì dự kiến vào năm 2010 chỉ có 200.000 - 250.000 cá nhân phải thực hiện quyết toán thuế TNCN. Tương tự, trong khoảng 10 triệu cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công thì cũng chỉ khoảng 250.000 - 300.000 cá nhân phải quyết toán thuế. ■